**CHƯƠNG TRÌNH BỒI DƯỠNG HỌC SINH GIỎI LỚP 8.**

| **Chuyên đề** | **Bài/chủ đề** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- |
| **1,** | Tìm hiểu cấu trúc đề và cách giải quyết các dạng đề |  |
| **2** | Lý luận văn học |  |
| 3 | Truyện ký Việt Nam 1930-1945  Văn bản: **Tôi đi học** |  |
| Văn bản: **Trong lòng mẹ** |  |
| Văn bản: **Tức nước vỡ bờ** |  |
| Văn bản: **Lão Hạc** |  |
| 4 | Luyện đề làm văn nghị luận từ một ý kiến  Vb: Trong lòng mẹ - 7 ĐỀ  Vb: Tức nước vỡ bờ - 8 đề  Vb: Lão hạc – 26 đề |  |
| 5 | Rèn kỹ năng làm văn nghị luận xã hội |  |
| Rèn kỹ năng làm văn nghị luận xã hội |  |
| 6 | Rèn kỹ năng làm văn nghị luận về bài thơ, đoạn thơ:  **Nhớ rừng, 9 đề**  **ông đồ - 8 ĐỀ** |  |
| 7 | Rèn kỹ năng làm văn nghị luận về bài thơ, đoạn thơ**:**  **Quê hương – 15 ĐỀ** |  |
| 8 | Rèn kỹ năng làm văn nghị luận về bài thơ, đoạn thơ:  **Khi con tu hú và– 5 ĐỀ** |  |
| 9 | Rèn kỹ năng làm văn nghị luận về bài thơ, đoạn thơ:  **Tức cảnh Pac Pó**  **Ngắm trăng và Đi đường 7 ĐỀ** |  |
| 10 | Luyện dạng đề đọc hiểu + NLXH |  |
| 11 | Rèn luyện kỹ năng làm văn nghị luận |  |

1. **GIÁO ÁN BD**

**ÔN TẬP TRUYỆN KÍ VIỆT NAM 1930-1945**

**TÌM HIỂU VĂN BẢN: TỨC NƯỚC VỠ BỜ**

**A. Mục tiêu cần đạt** :

+ HS hiểu khái quát những nét chính về nội dung , nghệ thuật tiêu biểu ở văn bản.

+ Luyện các kỹ năng phân tích , bình giảng các chi tiết , các hình ảnh thơ có trong các văn bản thể hiện chủ đề nội dung tư tưởng .

+ Lập dàn ý theo các kiểu văn bản theo yêu cầu của đề ra sau khi đã tìm hiểu xong văn bản

+ Giáo dục cho HS tình yêu quê hương đất nước , lòng căm thù giặc ngoại xâm , có sự đồng cảm với số phận những người cùng khổ trong xã hội .

**B. Nội dung bài học** :

**1. Tác giả**

- Ngô Tất Tố (1893- 1954) sinh tại Lộc Hà, huyện Từ Sơn tỉnh Bắc Ninh (nay thuộc Đông Anh- Hà Nội)

- Thuở nhỏ học chữ Nho nổi tiếng thông minh, đỗ đầu kì thi khảo hạch vùng kinh Bắc, được ái mộ, gọi là “đầu xứ Tố”. Khi nền Hán học suy tàn : “ông nghè, ông cống cũng nằm co”(Tú Xương), Ngô Tất Tố tự học chữ Quốc ngữ và học tiếng Pháp. Ông trở thành một nhà văn, nhà báo, nhà dịch thuật và khảo cứu nổi tiếng.

+ Về hoạt động báo chí, ông được coi là “một tay ngôn luận xuất sắc trong đám nhà nho” (lời Vũ Trọng Phụng), có mặt trên nhiều tờ báo trong cả nước với hàng chục bút danh, với một khối lượng bài báo đồ sộ, đề cập nhiều vấn đề thời sự, xã hội, chính trị, văn hoá, nghệ thuật. Đó là một nhà báo có lập trường dân chủ tiến bộ, có lối viết sắc sảo, điêu luyện giàu tính chiến đấu, nhiều bài là những tiểu phẩm châm biếm có giá trị văn học cao

+ Về sáng tác văn học, ông là một trong những nhà văn xuất sắc nhất của trào lưu văn học hiện thực trước cách mạng. Là cây bút phóng sự, là nhà tiểu thuyết nổi tiếng. Gọi NTT là “nhà văn của nông dân” bởi ông chuyên viết về nông thôn và đặc biệt rất thành công ở đề tài này.

VD: Các phóng sự : Tập án cái đình (1939), Việc làng (1940) là các tập hồ sơ lên án những hủ tục “quái gở”, “man rợ” đang đè nặng lên cuộc sống người nông dân ở nhiều vùng nông thôn khi đó. Tiểu thuyết “Tắt đèn” là “thiên tiểu thuyết có luận đề xã hội hoàn toàn phụng sự dân quê, một áng văn có thể gọi là kiệt tác, tòng lai chưa từng thấy (Lời Vũ Trọng Phụng trong bài “báo thời vụ”). Tiểu thuyết “Lều chõng” (1939) tái hiện tỉ mỉ sinh động cảnh hà trường và thi cử thời phong kiến. Nhưng khác với những tác phẩm đương thời cùng đề tài, “lều chõng” đã vạch trần tính chất nhồi sọ và sự trói buộc khắc nghiệt bóp chết óc sáng tạo của chế độ giáo dục và khoa cử phong kiến. Tác phẩm ít nhiều có ý nghĩa chống lại phong trào phục cổ do thực dân đề xướng lúc bấy giờ.

- Sau cách mạng tháng Tám, NTT sống và hoạt động văn hóa văn nghệ tại chiến khu Việt Bắc, ông qua đời trước mấy ngày chiến dịch Điện Biên Phủ toàn thắng.

**2- Tóm tắt tác phẩm “Tắt đèn”**

**3- Giới thiệu “Tắt đèn”.**

**3.1.Về nội dung tư tưởng**

**a. “Tắt đèn” là một tác phẩm giàu giá trị hiện thực**: Tố cáo và lên án chế độ sưu thuế dã man của thực dân Pháp đã bần cùng hóa nhân dân. “Tắt đèn” là một bức tranh xã hội chân thực, một bản án đanh thép kết tội chế độ thực dân nửa phong kiến.

**b. “Tắt đèn” giàu giá trị nhân đạo**

- Tình vợ chồng, tình mẹ con, tình xóm nghĩa làng giữa những con người cùng khổ, số phận những người phụ nữ, những em bé, những người cùng đinh được tác giả nêu lên với bao xót thương, nhức nhối và đau lòng.

- “Tắt đèn” đã xây dựng nhân vật chị Dậu, một hình tượng chân thực đẹp đẽ về người phụ nữ nông dân Việt Nam. Chị Dậu có bao phẩm chất tốt đẹp : cần cù, tần tảo, giầu tình thương, nhẫn nhục và dũng cảm chống cường hào, áp bức. Chị Dậu là hiện thân của người vợ, người mẹ vừa sắc sảo, vừa đôn hậu, vừa trong sạch.

**3.2. Về nghệ thuật**:

- Kết cấu chặt chẽ, tập trung. Cái tình tiết, chi tiết đan cài chặt chẽ, đầy ấn tượng làm nổi bật chủ đề. Nhân vật chị Dậu xuất hiện từ đầu đến cuối tác phẩm

- Tính xung đột, tính bi kịch cuốn hút, hấp dẫn

- Khắc hoạ thành công nhân vật: các hạng người từ người dân cày nghèo khổ đến dịa chủ, từ bọn cường hào đến quan lại đều có nét riêng rất chân thực, sống động.

- Ngôn ngữ từ miêu tả đến tự sự, rồi đến ngôn ngữ nhân vật đều nhuần nhuyễn đậm đà.

=> Tóm lại, đúng như Vũ Trọng Phụng nhận xét : “Tắt đèn” là một thiên tiểu thuyết có luận đề xã hội hoàn toàn phụng sự dân quê, một áng văn có thể gọi là kiệt tác.

**4. Tìm hiểu đoạn trích “Tức nước vỡ bờ”**

**4.1. Giới thiệu đoạn trích**:

Trong tiểu thuyết “Tắt đèn”, chí ít người đọc cũng nhớ chị Dậu, người phụ nữ rất mực dịu dàng và biết chịu đựng nhẫn nhục, đã ba lần vùng lên chống trả quyết liệt sự áp bức của bọn thống trị để bảo vệ nhân phẩm của mình và bảo vệ chồng con. Trong đó thì tiểu biểu nhất là cảnh “tức nước vỡ bờ” mà nhà văn viết thành một chương truyện đầy ấn tượng khó phai, chương thứ 18 của tiểu thuyết “Tắt đèn” nổi tiếng của văn học hiện thực phê phán Việt Nam giai đoạn 1930- 1945.

**4.2. Tiêu đề “Tức nước vỡ bờ” thâu tóm được** :

- Các phần nội dung liên quan trong văn bản: chị Dậu bị áp bức cũng quẫn, buộc phải phản ứng chống lại Cai lệ và người nhà lí trưởng.

- Thể hiện đúng tư tưởng của văn bản : có áp bức, có đấu tranh

- Từ tên gọi của văn bản, có thể xác định nhân vật trung tâm của đoạn trích này là chị Dậu.

**4.3. Bố cục**: Chuyện tức nước vỡ bờ của chị Dậu diễn ra ở hai sự việc chính:

- Phần 1: Từ đầu đến chỗ “ngon miệng hay không”: Chị Dậu ân cần chăm sóc người chồng ốm yếu giữa vụ sưu thuế

- Phần 2: Từ “anh Dậu uốn vai đến hết”: Chị Dậu khôn ngoan và can đảm đương đầu với bọn tay sai phong kiến như Cai Lệ và người nhà Lý trưởng.

Câu hỏi: Theo em, hình ảnh chị Dậu được khắc hoạ rõ nét nhất ở sự việc nào? vì sao em khẳng định như thế?

- Sự việc chị Dậu đương đầu với Cai Lệ và người nhà lí trưởng. Vì khi đó tính cách ngoan cường của chị Dậu được bộc lộ. Trong hoàn cảnh bị áp bức cùng cực, tinh thần phản kháng của chị Dậu mới có dịp bộc lộ rõ ràng.

Tóm tắt đoạn trich:

*Chỉ vì đóng thiếu một suất sưu cho người em trai đã mất mà anh Dậu bị bọn cai lệ bắt trói, bị đánh đập đến ngất đi như một xác chết rồi được khiêng về nhà. Được bà lão hàng xóm cho vay chút gạo chị Dậu liền nấu cháo cho anh Dậu ăn. Chị vừa múc bát cháo bưng lên cho chồng, anh Dậu còn chưa kịp ăn thì tên cai lệ và người nhà lí trưởng xông vào đòi bắt trói. Ban đầu, chị Dậu vừa lo lắng cho chồng, vừa sợ hãi trước hành động cử chỉ của đám tay sai đã rất thiết tha van nài các "ông” tha cho chồng "cháu". Nhưng lũ đầu trâu mặt ngựa vẫn hung hăng lao vào bắt trói anh Dậu. Nỗi tức tối đã chiến thắng nỗi sợ hãi, chị Dậu cãi lí: chồng tôi đau ốm các ông không được phép hành hạ. Những tưởng lí do rất chính đáng đó có thể ngăn cản hành vi mất hết nhân tính của bọn cai lệ và người nhà lí trưởng nhưng vô hiệu. Bị bọn chúng đánh lại, chị Dậu uất ức vùng lên thách thức: "Mày trói chồng bà, bà cho mày xem" và quật ngã cả hai tên tay sai.*

**5. Phân tích:**

**a. Tình huống truyện hấp dẫn thể hiện mối xung đột cao độ giữa kẻ áp bức và người bị áp bức**.

- Giữa vụ sưu thuế căng thẳng, gia đình chị Dậu bị dồn đến bước đường cùng trong cơn khốn quẫn nhất: phải bán con, bán đàn chó mới đẻ mới đủ suất tiền sưu cho anh Dậu để cứu chồng đang ốm yếu bị đánh đập ngoài đình. Nhưng nguy cơ anh Dậu lại bị bắt nữa vì chưa có tiền nộp sưu cho người em ruột đã chết từ năm ngoái.

- Nhờ hàng xóm giúp, chị Dậu ra sức cứu sống chồng nhưng trời vừa sáng, cai lệ và người nhà lí trưởng đã sầm sập tiến vào với những roi song tay thước và dây thừng, tính mạng của anh Dậu bị đe doạ nghiêm trọng. Anh chưa kịp húp ít cháo cho đỡ xót ruột như mong muốn của người vợ thương chồng thì bọn đầu trâu mặt ngựa đã ào vào như một cơn lốc dữ khiến anh lăn đùng ra không nói được câu gì.

=> Như vậy, tình huống vừa mới mở ra mà xung đột đã nổi lên ngay, báo trước kịch tính rất cao đề dẫn đến cảnh “tức nước vỡ bờ” như là một quy luật không thể nào tránh khỏi.

**b.Bộ mặt tàn ác bất nhân của bọn cai lệ và người nhà lí trưởng.**

Trong phần hai của văn bản này xuất hiện các nhân vật đối lập với chị Dậu. Trong đó nổi bật là tên cai lệ. Cai lệ là viên cai chỉ huy một tốp lính lệ. Hắn cùng với người nhà lí trưởng kéo đến nhà chị Dậu để tróc thuế sưu, thứ thuế nộp bằng tiền mà người đàn ông là dân thường từ 18 đến 60 tuổi (gọi là dân đinh) hằng năm phải nộp cho nhà nước phong kiến thực dân; sưu là công việc lao động nặng nhọc mà dân đinh phải làm cho nhà nước đó. Gia đình chị Dậu phải đóng suất thuế sưu cho người em chồng đã mất từ năm ngoái cho thấy thực trạng xã hội thời đó thật bất công, tàn nhẫn và không có luật lệ.

- Theo dõi nhân vật cai lệ, ta thấy ngòi bút hiện thực NTT đã khắc họa hình ảnh tên cai lệ bằng những chi tiết điển hình thật sắc sảo.

+ Vừa vào nhà, cai lệ đã lập tức ra oai “gõ đầu roi xuống đất”, hách dịch gọi anh Dậu là “thằng kia”, “mày” và xưng “ông”, “cha mày”. “Thằng kia! Ông tưởng mày chết đêm qua, còn sống đấy à? Nộp tiền sưu mau!”

+ Cai Lệ trợn ngược hai mắt, hắn quát: “mày định nói cho cha mày nghe đấy à? Sưu của nhà nước mà dám mở mồm xin khất!”

+ Vẫn giọng hầm hè: “Nếu không có tiền nộp sưu cho ông bây giờ, thì ông sẽ dỡ cả nhà mày đi, chửi mắng thôi à!....”

+ Đùng đùng, cai lệ giật phắt cái thừng trong tay anh này và chạy sầm sập đến chỗ anh Dậu : “tha này! tha này!.. Vừa nói hắn vừa bịch luôn vào ngực chị Dậu mấy bịch rồi lại sấn đến để trói anh Dậu.”

=> Ngòi bút của NTT thật sắc sảo, tinh tế khi ông không dùng một chi tiết nào để miêu tả suy nghĩ tên cai lệ trong cảnh này. Bởi vì lũ đầu trâu mặt ngựa xem việc đánh người, trói người như là việc tự nhiên hàng ngày, chẳng bao giờ thấy động lòng trắc ẩn thì làm gì chúng còn biết suy nghĩ? Nhà văn đã kết hợp các chi tiết điển hình về bộ dạng, lời nói, hành động để khắc hoạ nhân vật. Từ đó ta thấy tên cai lệ đã bộc lộ tính cách hống hách, thô bạo, không còn nhân tính. Từ hình ảnh tên cai lệ này, ta thấy bản chất xã hội thực dân phong kiến là một xã hội đầy rẫy bất công tàn ác, một xã hội có thể gieo hoạ xuống người dân lương thiện bất kì lúc nào, một xã hội tồn tại trên cơ sỏ của các lí lẽ và hành động bạo ngược.

**c. Hình ảnh đẹp đẽ của người nông dân lao động nghèo khổ.**

Truyện “Tắt đèn” của Ngô Tất Tố đã tạo dựng được hình ảnh chân thực về người phụ nữ nông dân bị áp bức cùng quẫn trong xã hội phong kiến nhưng vẫn giữ được bản chất tốt đẹp của người lao đông, đó là chị Dậu.

**\* Trước hết là tấm lòng của người vợ đối với người chồng đang đau ốm được diễn tả chân thật và xúc động từ lời nói đến hành động.**

- Chị Dậu chăm sóc anh Dậu trong hoàn cảnh : Giữa vụ sưu thuế căng thẳng, nhà nghèo, phải bán chó, bán con mà vẫn không lo đủ tiền sưu. Còn anh Dậu thì bị tra tấn, đánh đập và bị ném về nhà như một cái xác rũ rượi…

=> Trước hoàn cảnh khốn khó, chị Dậu đã chịu đựng rất dẻo dai, không gục ngã trước hoàn cảnh.

- Trong cơn nguy biến chị đã tìm mọi cách cứu chữa cho chồng: Cháo chín, chị Dậu mang ra giữa nhà, ngả mâm bát múc la liệt. Rồi chị lấy quạt quạt cho chóng nguội. Chị rón rén bưng một bát đến chỗ chồng nằm: Thầy em hãy cố ngồi dậy húp ít cháo cho đỡ xót ruột. Rồi chị đón lấy cái Tỉu và ngồi xuống đó như có ý chờ xem chồng ăn có ngon miệng không.

=> Đó là những cử chỉ yêu thương đằm thắm, dịu dàng của một người vợ yêu chồng. Tình cảm ấy như hơi ấm dịu dàng thức tỉnh sự sống cho anh Dậu. Tác giả miêu tả thật tỉ mỉ, kĩ lưỡng từng hành động cử chỉ, từng dấu hiệu chuyển biến của anh Dậu : “anh Dậu uốn vai ngáp dài một tiếng”… Dường như mỗi cử chỉ, hành động của anh Dạu đều có ánh mắt thấp thỏm, lo lắng của chị Dậu dõi theo da diết. Cứ tưởng rằng đây là một phút giây ngắn ngủi trong cả cuộc đời đau khổ của chị Dậu để chị có thể vui sướng tràn trề khi anh Dậu hoàn toàn sống lại. Nhưng dường như chị Dậu sinh ra là để khổ đau và bất hạnh nên dù chị có khao khát một giây phút hạnh phúc ngắn ngủi nhưng nào có được. Bọn Cai lệ và người nhà lí trưởng đã sầm sập tiến vào như cơn lốc dữ dập tắt ngọn lửa sống đang nhen nhóm trong anh Dậu. Nỗi cay đắng trong chị Dậu không biết lớn đến mức nào. Nhưng giờ đây chị sẽ phải xử sự ra sao để cứu được chồng thoát khỏi đòn roi.

\* Theo dõi nhân vật chị Dậu trong phần thứ hai của văn bản “tức nước vỡ bờ”, ta thấy **chị Dậu là một người phụ nữ cứng cỏi đã dũng cảm chống lại bọn cường hào để bảo vệ chồng.**

- Ban đầu chị **nhẫn nhục** chịu đựng:

+ Chị Dậu cố van xin thiết tha bằng giọng run run cầu khẩn: “Hai ông làm phúc nói với ông lí cho cháu khất”

=> Cách cư xử và xưng hô của chị thể hiện thái độ nhẫn nhục chịu đựng. Chị có thái độ như vậy là vì chị biết thân phận bé mọn của mình, người nông dân thấp cổ bé họng, biết cái tình thế khó khăn, ngặt nghèo của gia đình mình (anh Dậu là kẻ có tội thiếu suất sưu của người em đã chết, lại đang ốm nặng). Trong hoàn cảnh này, chị chỉ mong chúng tha cho anh Dậu, không đánh trói hành hạ anh.

- Khi tên cai lệ chạy sầm sập đến trói anh Dậu, tính mạng người chồng bị đe doạ, chị Dậu “xám mặt” vội vàng chạy đến đỡ lấy tay hắn, nhưng vẫn cố van xin thảm thiết: “Cháu van ông ! Nhà cháu vừa mới tỉnh được mọt lúc, ông tha cho”. (“Xám mặt”tức là chị đã rất tức giận, bất bình trước sự vô lương tâm của lũ tay sai. Mặc dù vậy, lời nói của chị vẫn rất nhũn nhặn, chị đã nhẫn nhục hạ mình xuống- chứng tỏ sức chịu đựng của chị rất lớn. Tất cả chỉ là để cứu chồng qua cơn hoạn nạn.

- Nhưng chị Dậu không thuộc loại người yếu đuối chỉ biết nhẫn nhục van xin mà còn tiềm tàng một khả năng phản kháng mãnh liệt.

+ Khi tên cai lệ mỗi lúc lại lồng lên như một con chó điên “bịch vào ngực chị mấy bịch” rồi “tát đánh bốp vò mặt chị thậm chí nhảy vào chỗ anh Dậu”…. tức là hắn hành động một cách dã man thì mọi sự nhẫn nhục đều có giới hạn. Chị Dậu đã kiên quyết **cự lại**. Sự cự lại của chị Dậu cũng có một quá trình gồm hai bước.

Thoạt đầu, chị cự lại bằng **lí lẽ** : “Chồng tôi đau ốm, ông không được phép hành hạ”. -> Lời nói đanh thép như một lời cảnh cáo. Thực ra chị không viện đến pháp luật mà chỉ nói cái lí đương nhiên, cái đạo lí tối thiểu của con người. Lúc này chị đã thay đổi cách xưng hô ngang hàng nhìn vào mặt đối thủ. Với thái độ quyết liệt ấy, một chị Dậu dịu dàng đã trở nên mạnh mẽ, đáo để.

Đến khi tên cai lệ dã thú ấy vẫn không thèm trả lời còn tát vào mặt chị một cái đánh bốp rồi cứ nhảy vào cạnh anh Dậu thì chị đã **vụt đứng dậy** với niềm căm giận ngùn ngụt: Chị Dậu nghiến hai hàm răng “mày trói chồng bà đi, bà cho mày xem!”. Một cách xưng hô hết sức đanh đá của phụ nữ bình dân thể hiện tư thế “đứng trên đầu thù” sẵn sàng đè bẹp đối phương. Rồi chị “túm cổ cai lệ ấn dúi ra cửa, lẳng người nhà lí trưởng ngã nhào ra thềm”. Chị Dậu vẫn chưa nguôi giận. Với chị, nhà tù thực dân cũng chẳng có thể làm cho chị run sợ nên trước sự can ngăn của chồng, chị trả lời: “thà ngồi tù. Để cho chúng nó làm tình làm tội mãi thế, tôi không chịu được”.

**RÈN KĨ NĂNG LÀM BÀI NGHỊ LUẬN TỪ MỘT Ý KIẾN BÀN VỀ**

**VĂN HỌC**

A. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp học sinh:

- Nắm được phương pháp làm bài nghị luận từ một ý kiến bàn về văn học

- Củng cố kiến thức đã học về một số thuật ngữ văn học thường gặp

- Giá trị nội dung, nghệ thuật của một số tác phẩm văn học đã học

- Rèn kĩ năng làm bài nghị luận từ một ý kiến bàn về văn học

- Thái độ học tập nghiêm túc, tích cực, tự giác.

*=> Năng lực hướng tới*: Năng lực tạo lập văn bản, năng lực tư duy, năng lực sáng tạo, giải quyết vấn đề, tự học...

B. CHUẨN BỊ

- GV: đề tham khảo.

- HS: Vở ghi, bài tập

C. TIẾN TRÌNH LÊN LỚP

I. Cách làm bài nghị luận từ một ý kiến bàn về văn học.   
1. Dạng đề

- Gv cung cấp cho hs một số đề thường gặp. Hs quan sát, rút ra nhận xét về dạng đề :

**II. Cách làm**

a, Mở bài : dẫn dắt, giới thiệu ý kiến, nhận định, giới hạn phạm vi (Lưu ý : nhận định đặt ở cuối mở bài, hoặc gần cuối, sau nó là giời hạn tác phẩm)

Hướng dẫn dắt :

- nếu nhận định là một vấn đề lí luận văn học thì ta nên dẫn dắt từ lí luận văn học hoặc một ý kiến tương đồng với nhận định nêu trong đề. Sau đó trích dẫn nhận định, giới thiệu tác phẩm cần chứng minh

- Nếu nhận định là một lới nhận xét, đánh giá về nội dung hoặc nghệ thuật của TPVH thì mở bài đi từ tác giả (phong cách sáng tác, vị trí trong giai đoạn văn học), tác phẩm, giới thiệu nhận định.  
b, Thân bài :

Lưu ý :- Phần thân bài cần trình bày thành từng luận điểm, từng đoạn văn. Mỗi đoạn văn diễn đạt 1 ý rõ ràng

- Luận điểm lấy từ ý kiến, nhận định trong đề. TPVH chỉ là dẫn chứng để làm sáng tỏ luận điểm. Tuyệt đối không sa vào phân tích TPVH tràn lan.

Ý 1 : Giải thích ý kiến, nhận định (nếu ý kiến, nhận định có thuật ngữ văn học)

- Giải thích từng từ, cụm từ then chốt (nhãn tự)

VD : Hình tượng nghệ thuật là gì ? Thế giới sống là gì ? Thế giới biết nói là gì ?

- Sau khi giải thích từng cụm từ, em chốt lại giải thích cả ý kiến : ý kiến đã nêu bàn về vấn đề gì ? nói về cái gì ? Diễn giải cho dể hiểu

- Giới thiệu đối tượng cần chứng minh : (chốt ý 1, mở ra ý 2) :

Cách 1 : Soi vào tác phẩm ….chúng ta sẽ thấy rõ điều đó

Cách 2 : ….quả thực là một tác phẩm/chi tiết/hình tượng như thế

Ý 2 : chứng minh ý kiến :

- Bám vào ý kiến nêu ra để tách thành từng luận điểm rõ ràng, không trùng lặp, không đan chéo. Sau đó tìm các ci tiết, hình ảnh, ngôn ngữ trong TPVH phù hợp để làm dẫn chứng chứng minh.

- Đưa dẫn chứng chọn lọc, phù hợp từ tác phẩm. Khi đưa dẫn chứng cần phân tích để làm sáng tỏ luận điểm

Cấu trúc : + Luận điểm 1 : nêu luận điểm-> đưa dẫn chứng phân tích

+ Luận điểm 2 : nêu luận điểm-> đưa dẫn chứng phân tích

……………….

Ý 3 : Mở rộng, nâng cao :

-Đánh giá ý kiến đã nêu : đúng / sai/thiếu/thừa/cần bổ sung..

- Bổ sung ý kiến (nếu cần)

- Ý kiến ấy nhắc nhở người cầm bút/người nghệ sĩ điều gì ? (trau dồi vốn sống, trau dồi vốn từ, sáng tạo…)

- Ý kiến ấy gửi đến người đọc thông điệp gì ?

C, Kết bài : Khẳng định sức sống, gái trị của tác phẩm, vị trí của tác giả

- Nâng lên thành vấn đề lí luận văn học

1. **BỘ ĐỀ LUYỆN**

**LUYỆN ĐỀ VB TỨC NƯỚC VỠ BỜ**

1. **CÁC DẠNG ĐỀ NGHỊ LUẬN TỪ MỘT Ý KIẾN**

**ĐỀ 1:**

*Tiểu thuyết Tắt đèn của nhà văn Ngô Tất Tố có nhiều nhân vật, nhưng chị Dậu là một hình tượng trung tâm, là linh hồn của tác phẩm có giá trị hiện thực. Bởi chị Dậu là hình ảnh chân thực, đẹp đẽ của người phụ nữ nông dân Việt Nam trước cách mạng tháng tám năm 1945.*

Bằng những hiểu biết của em về tác phẩm “Tắt đèn” của Ngô Tất Tố, hãy làm sáng tỏ nhận định trên.

***ĐỀ 2***

*Nhà văn phải biết khơi lên ở con người niềm trắc ẩn, ý thức phản kháng cái ác; cái khát vọng khôi phục và bảo vệ những cái tốt đẹp.* (Ai-ma-tốp)

Hãy làm sáng tỏ ý kiến trên bằng đoạn trích *Tức nước vỡ bờ* (trích *Tắt đèn*)của Ngô Tất Tố (Ngữ văn 8, tập 1, Nxb Giáo dục, 2004).

**ĐỀ 3:**

Nhà văn Nguyễn Tuân viết: *“Trên cái tối giời tối đất của đồng lúa ngày xưa, hiện lên một cái chân dung lạc quan của chị Dậu”.*

Qua đoạn trích *“Tức nước vỡ bờ”* và những hiểu biết của em về tác phẩm *“Tắt đèn”* em hãy chứng minh ý kiến trên của nhà văn Nguyễn Tuân.

**ĐỀ 4:**

Có ý kiến cho rằng *: Chị Dậu và Lão Hạc là những hình tượng tiêu biểu cho phẩm chất và số phận của người nông dân Việt Nam trước cách mạng tháng Tám.*

Qua đoạn trích: ***Tức nước vỡ bờ*** ( Ngô Tất Tố ),  ***Lão Hạc*** ( Nam Cao ), em hãy làm sáng tỏ nhận định trên.

**ĐỀ5:**

Có ý kiến cho rằng: “*Dù được sáng tác theo trào lưu lãng mạn hay hiện thực, những trang viết của những nhà văn tài năng và tâm huyết đều thấm đượm tinh thần nhân đạo sâu sắc”*

Qua các văn bản “Tức nước vỡ bờ” của Ngô Tất Tố và văn bản “Lão Hạc” của Nam Cao em hãy làm sáng tỏ ý kiến trên?

**ĐỀ 6:**

Bàn về lao động nghệ thuật của nhà văn, Mác-xen Pruxt cho rằng: “M*ột cuộc thám hiểm thực sự không phải ở chỗ cần một vùng đất mới mà cần một đôi mắt mới*”.

Qua truyện ngắn *Lão Hạc* của Nam Cao, đoạn trích “Tức nước vỡ bờ” trích tiểu thuyết *Tắt đèn* của Ngô Tất Tố, em hãy làm sáng tỏ ý kiến trên.

**ĐỀ 7:**

*Nguồn gốc cốt yếu của văn chương là lòng thương người và rộng ra thương cả muôn vật, muôn loài…*

(*Ý nghĩa văn chương* – Hoài Thanh, *Ngữ văn 7*, T2,

NXB Giáo dục Việt Nam, 2011, Tr.60)

Em hiểu ý kiến trên như thế nào? Hãy làm sáng tỏ qua đoạn trích *Tức nước vỡ bờ* (trích *Tắt đèn* của Ngô Tất Tố) và tác phẩm *Lão Hạc* (của Nam Cao).

**ĐỀ 8:** Qua Tức nước vỡ bờ và Lão Hạc, chứng minh rằng: mặc dù gặp nhiều đau khổ bất hạnh, người nông dân trước cách mang tháng Tám vẫn giữ trọn những phẩm chất tốt đẹp của mình

1. **ĐỊNH HƯỚNG LÀM BÀI**

***ĐỀ 2***

*Nhà văn phải biết khơi lên ở con người niềm trắc ẩn, ý thức phản kháng cái ác; cái khát vọng khôi phục và bảo vệ những cái tốt đẹp.* (Ai-ma-tốp)

Hãy làm sáng tỏ ý kiến trên bằng đoạn trích *Tức nước vỡ bờ* (trích *Tắt đèn*)của Ngô Tất Tố (Ngữ văn 8, tập 1, Nxb Giáo dục, 2004).

**MB:** - Dẫn dắt vấn đề

- Trích dẫn ý kiến

- Giới thiệu đoạn trích

TB:

|  |
| --- |
| **a. Giải thích**  Nhà văn qua tác phẩm - nơi kết tinh tư tưởng, tình cảm và tài năng của mình, sẽ khơi lên ở người đọc:  - sự đồng điệu, đồng cảm để có thể hiểu, chia sẻ, thương xót trước nỗi đau của người khác (niềm trắc ẩn);  - ý thức phản kháng cái ác khi nhà văn phô bày, lên án cái xấu, cái ác;  - sự tự hào về những phẩm chất tốt đẹp của nhân vật, từ đó nảy sinhkhát vọng khôi phục và bảo vệ những điều tốt đẹp của con người.  => Ý nghĩa câu nói của Ai-ma-tốp: Vai trò của nhà văn, của tác phẩm văn học trong việc nhân đạo hóa con người.  **b. Làm sáng tỏ nhận định qua đoạn trích *Tức nước vỡ bờ***  - Hoàn cảnh ngặt nghèo, bế tắc của gia đình chị Dậu (dẫn chứng) => gợi lên sự đồng cảm, xót thương của người đọc về nỗi thống khổ của gia đình chị Dậu, của người nông dân Việt Nam trước Cách mạng tháng Tám.  - Bọn tay sai: hống hách, hung hãn, thô tục nhưng hèn kém, yếu ớt... (dẫn chứng) -> vạch trần, lên án sự tàn ác của xã hội thực dân phong kiến đương thời.  Chị Dậu: phản kháng khi bị đẩy đến đường cùng (đấu lí, đanh thép cảnh cáo, chống trả) (dẫn chứng). |
| -> Khơi dậy cảm xúc căm giận trước cái xấu đồng thời thôi thúc, cổ vũ con người hành động chống lại cái xấu, cái ác như hành động của người phụ, người nông dân vốn yếu thế trong xã hội cũ.  - Những phẩm chất tốt đẹp của chị Dậu - người phụ nữ, người nông dân Việt Nam (dẫn chứng) => từ sự cảm thương, căm giận và khâm phục, người đọc có mong muốn, khát vọng chân chính là khôi phục, gìn giữ và bảo vệ những điều tốt đẹp ấy.  => Giá trị nhân đạo của tác phẩm, tinh thần nhân đạo của nhà văn Ngô Tất Tố. |
| **c. Đánh giá, mở rộng**  - Khẳng định tính đúng đắn của nhận định; khẳng định lại vai trò, trách nhiệm, phẩm chất của một nhà văn chân chính (kết hợp giữa tâm và tài...); khẳng định giá trị của tác phẩm *Tắt đèn*.  - Liên hệ mở rộng một số tác phẩm khác.  - Liên hệ quan điểm, ứng xử của bản thân trước cái xấu, cái ác cũng như những điều tốt đẹp trong cuộc sống từ những cảm xúc, bài học mà các tác phẩm văn học mang lại (biết yêu, ghét, cổ vũ, phản kháng...). |

**KB:** Khái quát lại vấn đề.

BỘ GIÁO ÁN NGỮ VĂN 8,9 ĐẦY ĐỦ, CHI TIẾT TỪ KIẾN THỨC ĐẾN CÁC DẠNG ĐỀ THEO KẾ HOẠCH TRÊN

TẶNG KÈM CÁC TÀI LIỆU KHÁC NẾU CÓ.

**GIÁO ÁN BD: 150K/1 KHỐI**

**Nếu lấy giáo án bd : 100k**

**Bộ đề luyện từng vb: 50k**

NẾU BẠN CẦN LH: ZALO 0834171183